

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VĂN ĐÁP

Tiếng Anh (Nói)

1. Đối tượng: CKI 30 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 5 05/02/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
1	04250047	Phạm Thanh Sơn	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
2	04241798	Nguyễn Bá Kiên	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
3	04250052	Vũ Phương Tiến	Nội - TM	CKI 30	4	13h30	
4	04250474	Nguyễn Thạc Thụ	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
5	04251769	Nguyễn Trọng Nhân	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
6	04250369	Trần Văn Mỹ	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
7	04251062	Mai Thị Cúc	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
8	04251162	Nguyễn Hoàng Đức	Nội - TM	CKI 30	4	13h30	
9	04250954	Cao Thị Kim Oanh	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
10	04250321	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
11	04250413	Mai Xuân Khải	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
12	04250787	Văn Thị Hoài	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
13	04251251	Nguyễn Phương Đông	Tâm thần	CKI 30	4	13h30	
14	04250068	Trần Đức Khương	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
15	04250629	Phạm Thanh Hoàng	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
16	04250119	Vũ Xuân Thắng	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
17	04250898	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
18	04250658	Nguyễn Thị Tuyền	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
19	04251673	Nguyễn Hữu Tình	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
20	04251324	Nguyễn Thị Thuý Hà	Nội - TM	CKI 30	6	13h30	
21	04250847	Cao Thị Linh	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
22	04251442	Ma Đức Mạnh	Tâm thần	CKI 30	3	13h30	
23	04251248	Hà Thị Hoa	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
24	04251020	Phạm Duy Năng	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
25	04250192	Lê Phương Linh	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
26	04250264	Nguyễn Văn Đường	Nội - TM	CKI 30	2	13h30	
27	04251787	Hà Văn Long	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
28	04250548	Hoàng Thị Thêm	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
29	04250470	Nguyễn Thị Lan Anh	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
30	04250682	Nguyễn Thị Liên	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
31	04250453	Lê Thị Thùy Trang	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
32	04251744	Đoạn Thị Mến	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
33	04250367	Nguyễn Thị Hồng Phương	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
34	04251107	Hồ Thị Lan	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
35	04250542	Nguyễn Hữu Tiên	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
36	04250344	Vũ Thị Thủy	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VĂN ĐÁP

Tiếng Anh (Nói)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | CKI 30 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 5 05/02/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
37	04250132	Lê Tú Hiền	Nội - TM	CKI 30	3	13h30	
38	04250545	Hoàng Thị Huyền	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
39	04250382	Nguyễn Thị Hạnh	Nội - TM	CKI 30	5	13h30	
40	04250619	Nguyễn Thị Hằng	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
41	04251291	Phạm Hồng Sơn	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
42	04250033	Hoàng Thị Trang	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
43	04250403	Nguyễn Thị Bích Hằng	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
44	04250911	Liêu Thị Yến	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
45	04251321	Nguyễn Thành Chiến	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
46	04251434	Phan Thị Vân Anh	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
47	04250946	Nguyễn Như Linh	Tâm thần	CKI 30	3	13h30	
48	04251361	Vũ Thị Quỳnh Thoa	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
49	04250196	Hoàng Thị Hoài	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
50	04250987	Phạm Thị Hương	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
51	04251065	Bùi Khánh Linh	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
52	04250333	Trần Thị Ngọc	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
53	04250386	Phạm Thị Doan	Nội khoa	CKI 30	4	13h30	
54	04250157	Mai Thị Hà	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
55	04251054	Vũ Thị Lan	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
56	04250147	Nguyễn Thị Thúy	Nội khoa	CKI 30	2	13h30	
57	04250172	Lưu Tiến Dũng	Nội khoa	CKI 30	3	13h30	
58	04251288	Lộc Thị Kiều Hánh	Tâm thần	CKI 30	4	13h30	
59	04250896	Phan Tuấn Anh	Nội khoa	CKI 30	5	13h30	
60	04250537	Trần Thị Hoà	Nội khoa	CKI 30	6	13h30	
61	04250681	Nguyễn Đăng Dương	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
62	04250883	Vũ Thị Nghinh	Nội - TM	CKI 30	3	14h30	
63	04251488	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
64	04250914	Hà Thị Thu Thảo	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
65	04250477	Trương Thị Hương	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
66	04250676	Bùi Mỹ Linh	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
67	04250795	Nguyễn Phạm Thùy Linh	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
68	04250884	Đào Thị Huệ	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
69	04251737	Trần Thị Nhân	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
70	04250273	Nguyễn Trọng Tài	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
71	04251776	Nguyễn Thành Trường	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
72	04250657	Nguyễn Phi Nam	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	

Tiếng Anh (Nói)

2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
73	04251092	Lê Thị Hoa	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
74	04250042	Nguyễn Tú Ngọc	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
75	04251538	Phạm Tuấn Hùng	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
76	04250101	Đông Thị Thu Hiền	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
77	04251497	Nguyễn Thùy Linh	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
78	04251394	Nguyễn Minh Nhất	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
79	04251480	Đỗ Thùy Trang	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
80	04250704	Tạ Thị Thu Hiền	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
81	04250558	Phạm Thị Mơ	Tâm thần	CKI 30	2	14h30	
82	04251331	Đỗ Duy Giang	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
83	04250812	Trần Văn Hòa	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
84	04250365	Nguyễn Văn Phương	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
85	04251868	Đặng Thị Anh Thư	Tâm thần	CKI 30	6	14h30	
86	04251357	Lê Thị Thúy	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
87	04251204	Cao Thị Nhung	Tâm thần	CKI 30	3	14h30	
88	04240327	Trần Thị Lê Na	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
89	04250664	Lê Thị Hoa	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
90	04241344	Ngô Thị Thuận	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
91	04251476	Vũ Đức Nguyên	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
92	04251207	Nguyễn Thuỳ Trang	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
93	04250458	Hoàng Văn Huân	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
94	04250190	Đào Thị Thảo	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
95	04250684	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
96	04251014	Trần Thị Vân Anh	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
97	04250381	Đỗ Thị Thoa	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
98	04250628	Nguyễn Phương Thảo	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
99	04251011	Lê Đình Chinh	Nội - TM	CKI 30	5	14h30	
100	04250259	Bé Bảo An	Tâm thần	CKI 30	6	14h30	
101	04250641	Hoàng Thị Phương	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
102	04251722	Hoàng Thị Tuyết	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
103	04251171	Hoàng Thị Huyền	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
104	04250200	Bùi Thị Quyên	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
105	04250880	Nguyễn Thị Anh Ngọc	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
106	04250353	Nguyễn Trọng Quyền	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
107	04250044	Nguyễn Văn Tú	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
108	04251714	Võ Hằng Nga	Tâm thần	CKI 30	4	14h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VĂN ĐÁP

Tiếng Anh (Nói)

1. Đối tượng: CKI 30 2. Lần thi: 1 NĂM HỌC 2025-2026
 3. Ngày thi: Thứ 5 05/02/2026 4. Địa điểm: Nhà A6 - ĐHY HN

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
109	04250554	Nguyễn Thị Thắm	Nội khoa	CKI 30	5	14h30	
110	04251163	Đặng Thị Ánh	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
111	04251253	Mai Quang Thái	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
112	04250131	Lăng Hoàng Việt	Nội - TM	CKI 30	3	14h30	
113	04251778	Phan Thị Thúy	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
114	04250661	Phạm Thị Giang	Tâm thần	CKI 30	5	14h30	
115	04250503	Mai Thị Huệ	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
116	04251190	Bùi Thị Ngọc Thúy	Nội khoa	CKI 30	2	14h30	
117	04250839	Lò Thu Huyền	Nội khoa	CKI 30	3	14h30	
118	04251404	Hà Ngọc My	Nội khoa	CKI 30	4	14h30	
119	04251520	Nguyễn Anh Thư	Tâm thần	CKI 30	5	14h30	
120	04250050	Nguyễn Thị Phương	Nội khoa	CKI 30	6	14h30	
121	04251671	Nguyễn Hải Vinh	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
122	04251507	Nguyễn Thu Huyền	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
123	04251384	Cao Trung Thành	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
124	04250671	Hoàng Thị Yến	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
125	04250242	Bùi Thị Nhâm	Tâm thần	CKI 30	6	15h30	
126	04250129	Mai Văn Tiến	Tâm thần	CKI 30	2	15h30	
127	04251212	Trần Văn Thụy	Nội - TM	CKI 30	3	15h30	
128	04251431	Đào Thị Quỳnh Trang	Nội - TM	CKI 30	4	15h30	
129	04250516	Đỗ Thị Huyền Trang	Nội - TM	CKI 30	5	15h30	
130	04250007	Nguyễn Thị Xuân Linh	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
131	04251629	Bùi Thị Hạnh Quyên	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
132	04250960	Đỗ Thị Luyến	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
133	04251165	Vũ Việt Hoàng	Tâm thần	CKI 30	4	15h30	
134	04241427	Hoàng Thị An	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
135	04251415	Ngô Thị Bích	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
136	04251635	Ngô Thị Thanh Huyền	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
137	04250322	Phan Xuân Đại	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
138	04251293	Nguyễn Văn Bảo	Nội - TM	CKI 30	4	15h30	
139	04250377	Lương Thị Linh	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
140	04250528	Nguyễn Tùng Minh	Nội - TM	CKI 30	6	15h30	
141	04251202	Phạm Thị Thanh Loan	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
142	04250183	Nguyễn Thị Ngọc	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
143	04250448	Lê Văn Quảng	Y pháp	CKI 30	4	15h30	
144	04251368	Bùi Thị Hà	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VĂN ĐÁP

Tiếng Anh (Nói)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | CKI 30 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 5 05/02/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
145	04250257	Nguyễn Quỳnh Trang	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
146	04251205	Trần Thanh Tùng	Nội - TM	CKI 30	2	15h30	
147	04250394	Hồ Ngọc Hiệp	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
148	04250412	Lê Thị Dung	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
149	04250065	Nguyễn Thị Hương	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
150	04250755	Dương Thị Giang	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
151	04250853	Khuất Sơn Hải	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
152	04251459	Trần Thị Thương	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
153	04251587	Bùi Thị Dung	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
154	04241868	Kiều Hữu Dương	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
155	04250027	Âu Thị Nương	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
156	04250513	Trần Thị Lan	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
157	04251289	Trần Mạnh Vũ	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
158	04251135	Hồ Thị Thảo	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
159	04250366	Lê Huyền Trang	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
160	04250341	Hoàng Thị Hoa Phượng	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
161	04251343	Bê Thị Na	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
162	04251409	Nguyễn Thị Dung	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
163	04250438	Hoàng Thị Sim	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
164	04250055	Đỗ Thị Xuyên	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
165	04250467	Vũ Thị Hoa	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
166	04251068	Trần Đức Nhân	Nội - TM	CKI 30	2	15h30	
167	04251049	Lê Hoài Thương	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
168	04251109	Nguyễn Ngọc Lượng	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
169	04251159	Hoàng Mạnh Trung	Nội - TM	CKI 30	5	15h30	
170	04251208	Vũ Thị Ngọc Khuê	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
171	04251382	Hoàng Thị Phương	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
172	04251548	Trần Thị Phương	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
173	04251531	Trần Thị Mai Hương	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
174	04251573	Phan Ánh Hồng	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
175	04250623	Thắng Lê Sơn	Nội khoa	CKI 30	6	15h30	
176	04251551	Lê Hồng Khanh	Nội khoa	CKI 30	2	15h30	
177	04251436	Đình Công Minh	Nội khoa	CKI 30	3	15h30	
178	04251093	Lê Hữu Sỹ	Nội khoa	CKI 30	4	15h30	
179	04250857	Hà Phương Nhã	Nội khoa	CKI 30	5	15h30	
180	04250266	Trương Duy Nghĩa	Nội - TM	CKI 30	6	15h30	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VĂN ĐÁP

Tiếng Anh (Nói)

- | | | | | |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | CKI 30 | 2. Lần thi: | 1 | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi: | Thứ 5 05/02/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN | |

Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TỔ	BÀN THI	CA THI	GHI CHÚ
181	04251170	Nguyễn Thị Hương	Nội khoa	CKI 30	2	16h30	
182	04251678	Nguyễn Thị Ly	Nội khoa	CKI 30	3	16h30	
183	04250128	Vũ Thị Minh Hằng	Tâm thần	CKI 30	4	16h30	
184	04251632	Trịnh Xuân Lực	Nội khoa	CKI 30	5	16h30	
185	04251330	Nguyễn Thị Như	Nội khoa	CKI 30	6	16h30	
186	04240446	Nguyễn Tú Chinh	Nội khoa	CKI 30	2	16h30	
187	04250375	Phạm Thị Hằng	Nội khoa	CKI 30	3	16h30	
188	04250624	Nguyễn Thị Yến Ngọc	Nội khoa	CKI 30	4	16h30	
189	04250452	Bùi Thị Tú Anh	Nội khoa	CKI 30	5	16h30	
190	04250358	Ngô Thị Phương	Nội khoa	CKI 30	6	16h30	
191	04251603	Phạm Văn Quyền	Nội khoa	CKI 30	2	16h30	
192	04250521	Vũ Thu Lý	Nội khoa	CKI 30	3	16h30	
193	04250327	Trần Bá Tài	Nội khoa	CKI 30	4	16h30	
194	04250829	Hồ Văn Thắng	Nội khoa	CKI 30	5	16h30	
195	04250417	Đỗ Hồng Hạnh	Nội khoa	CKI 30	6	16h30	